

Số: /XN-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2026

GIẤY XÁC NHẬN

**Đăng ký thu hồi khoáng sản trong phạm vi thực hiện thi công
khu D của dự án Nhà máy sản xuất, lắp ráp ô tô, máy xây dựng
tại xã Triệu Lộc, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

*Căn cứ Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày 29/11/2024;
Luật số 147/2025/QH15 ngày 11/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật
Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 193/2025/NĐ-CP ngày
02/7/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất
và khoáng sản; số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 sửa đổi, bổ sung Nghị
định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 của Bộ Nông
nghiệp và Môi trường quy định về khai thác khoáng sản, khai thác tận thu
khoáng sản và thu hồi khoáng sản;*

*Căn cứ Quyết định số 2194/QĐ-UBND ngày 24/6/2021 của UBND tỉnh về
việc thu hồi đất của Công ty TNHH Một thành viên Ô tô Vinaxuki Thanh Hóa tại
các xã Đại Lộc, Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc (nay là xã Triệu Lộc) và cho Công ty
Cổ phần Giải trí nghe nhìn Toàn Cầu thuê đất để tiếp tục sử dụng vào mục đích
thực hiện dự án Cụm các nhà máy sản xuất, lắp ráp ô tô, máy xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 1713/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 của UBND tỉnh về
việc phê duyệt đồ án Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án
Nhà máy sản xuất lắp ráp ô tô, máy xây dựng tại các xã Đại Lộc, Triệu Lộc,
huyện Hậu Lộc (nay là xã Triệu Lộc), tỉnh Thanh Hóa;*

*Xét Văn bản đăng ký thu hồi khoáng sản đề ngày 15/6/2026 kèm theo hồ sơ
đề nghị thu hồi khoáng sản trong phạm vi diện tích thực hiện thi công khu D của
dự án Nhà máy sản xuất, lắp ráp ô tô, máy xây dựng tại xã Triệu Lộc, tỉnh Thanh
Hóa của Công ty TNHH Mạnh Nguyễn Tiến và các hồ sơ kèm theo;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số
1130/TTr-SNNMT ngày 16/7/2026 (kèm theo văn bản tham gia ý kiến Công an
tỉnh, Sở Xây dựng, Thuế tỉnh Thanh Hóa, UBND xã Triệu Lộc).*

XÁC NHẬN:

Điều 1. Xác nhận Công ty TNHH Mạnh Nguyễn Tiến (Mã số doanh nghiệp 2802441612, đăng ký lần đầu ngày 12/01/2017, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 17/12/2025 do Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa cấp; địa chỉ trụ sở chính: Kiot số 1 đường Nguyễn Trãi, phường Quang Trung, tỉnh Thanh Hóa) đã đăng ký thu hồi khoáng sản trong phạm vi diện tích thi công Khu D của dự án Nhà máy sản xuất, lắp ráp ô tô, máy xây dựng tại xã Triệu Lộc, tỉnh Thanh Hóa đối với Công ty TNHH Mạnh Nguyễn Tiến với các nội dung chính sau đây:

1. Tên khoáng sản thu hồi: Đất làm vật liệu san lấp.
2. Vị trí khu vực thu hồi khoáng sản: Khu D của dự án Nhà máy sản xuất, lắp ráp ô tô, máy xây dựng tại xã Triệu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.
3. Không gian thu hồi khoáng sản:
 - Diện tích khu vực thu hồi khoáng sản: 75.643 m².
 - Không gian thu hồi khoáng sản được thể hiện chi tiết theo Phụ lục 1 và Phụ lục 2 - Bản đồ ranh giới khu vực đăng ký thu hồi khoáng sản kèm theo.
4. Khối lượng khoáng sản thu hồi (ở trạng thái tự nhiên): 200.000 m³.
5. Thời gian thu hồi khoáng sản: Đến ngày 31/12/2026.
6. Dự án, công trình sử dụng khoáng sản: Các dự án do Công an tỉnh Thanh Hóa làm chủ đầu tư.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Công ty TNHH Mạnh Nguyễn Tiến có trách nhiệm:
 - Chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về tính chính xác của số liệu, thông tin vị trí, khối lượng, chủng loại khoáng sản được nêu trong Bản đăng ký thu hồi của đơn vị; tổ chức thực hiện việc thu hồi khoáng sản đất làm vật liệu san lấp theo đúng vị trí, khối lượng, chủng loại, kế hoạch, thời hạn nêu trên theo đăng ký của đơn vị.
 - Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào Ngân sách nhà nước đối với khối lượng đất được thu hồi trước khi tiến hành khai thác; phải thống kê, kiểm kê, tổng hợp đầy đủ khối lượng khoáng sản thu hồi thực tế để thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính và các nghĩa vụ khác theo đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và pháp luật khác có liên quan.
 - Tập trung nhân lực, máy móc thiết bị để khai thác cung cấp đất san lấp phục vụ cho các dự án do Công an tỉnh Thanh Hóa làm chủ đầu tư.
 - Khai thác khoáng sản đúng khối lượng được cấp phép, bảo đảm các yêu cầu về kỹ thuật an toàn, bảo vệ môi trường trong quá trình khai thác theo quy định của pháp luật; lắp đặt, duy trì vận hành, sử dụng camera giám sát, thiết bị cân (bao gồm trạm cân hoặc thiết bị cân khác) hoặc thiết bị đo đạc để kiểm soát sản lượng khoáng sản khai thác phục vụ công tác thống kê sản lượng

khoáng sản đã khai thác để UBND xã Triệu Lộc theo dõi, giám sát; kê khai, báo cáo sản lượng khai thác khoáng sản trung thực, đầy đủ hàng tháng về Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thuế tỉnh Thanh Hóa, UBND xã Triệu Lộc và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về số liệu báo cáo để thực hiện nghĩa vụ tài chính, nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

- Trong quá trình thực hiện nếu phát hiện có khoáng sản mới ngoài loại khoáng sản đăng ký nêu trên, Công ty TNHH Mạnh Nguyễn Tiến phải báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Định kỳ hàng tháng báo cáo tình hình thực hiện công tác thu hồi khoáng sản về UBND tỉnh Thanh Hóa (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để tổng hợp, quản lý theo quy định; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND xã Triệu Lộc theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức kiểm tra, giám sát quá trình thu hồi khoáng sản theo các nội dung nêu trên của đơn vị; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật nếu để đơn vị lợi dụng việc khai thác khoáng sản trái phép, không đúng các nội dung nêu tại Điều 1 Giấy xác nhận này do sự thiếu kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường;
- Công an tỉnh;
- Thuế tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Triệu Lộc;
- Công ty TNHH Mạnh Nguyễn Tiến;
- Công ty CP giải trí nghe nhìn Toàn Cầu;
- Lưu VT, CN (T07.64).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Văn Cường

RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC THU HỒI KHOÁNG SẢN
(Phụ lục kèm theo Giấy xác nhận số /XN-UBND ngày tháng năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

BẢNG TỌA ĐỘ (Kinh tuyến trục 105 ⁰ múi chiếu 3 ⁰)		
Điểm	X (m)	Y (m)
D1	2206 652.95	586 695.97
D2	2206 644.61	586 705.64
D3	2206 386.12	586 482.78
D4	2206 385.4	586 425.69
D5	2206 389.44	586 389.5
D6	2206 374.63	586 393.97
D7	2206 361.63	586 394.12
D8	2206 337.43	586 387.61
D9	2206 349.23	586 307.14
D10	2206 366.54	586 233.6
D11	2206 391.28	586 178.75
D12	2206 412.54	586 163.91
D13	2206 450.62	586 197.42
D14	2206 484.68	586 222.09
D15	2206 569.70	586 262.44
D16	2206 569.70	586 271.10
D17	2206 578.72	586 271.25
D18	2206 580.87	586 303.14
D19	2206 585.91	586 320.81
D20	2206 614.1	586 322.23
D21	2206 617.98	586 340.01
D22	2206 601.76	586 383.95
D23	2206 599.01	586 404.86
D24	2206 549.29	586 492.24
D25	2206 547.34	586 496.04
D26	2206 544.73	586 503.01
D27	2206 543.06	586 511.33
D28	2206 542.83	586 519.88
D29	2206 543.96	586 527.91
D30	2206 546.47	586 535.92
D31	2206 550.06	586 543,00

D32	2206 626.46	586 667.98
D33	2206 634.51	586 678.53
D34	2206 641.84	586 686.36
D35	2206 645.11	586 689.44
Diện tích: 75.643 m²		
Mức thu hồi thấp nhất: + 11,0 m.		